

Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày 31-10-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thám

Các Hội thẩm nhân dân:

1/- Ông Trần Thành Hiệp

Chức vụ: Giám đốc Trung tâm dạy nghề và giáo dục thường xuyên huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

2/- Ông Nguyễn Nhựt Thảo

Chức vụ: Chủ tịch Hội nông dân xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú – Kiểm sát viên.

Ngày **31** tháng **10** năm **2017** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **27/2017/HSST** ngày 03 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Tô Thanh C - sinh ngày 22 tháng 7 năm 2000, tại An Giang.

- Nơi cư trú: Ấp Đông Bình Nh, xã Vĩnh Th, huyện Ch Th, tỉnh A G; số CMND 352526442; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1971 (chết) và bà Tô Thị Kim X, sinh năm 1979; bị cáo chưa có vợ con.

Quá trình hoạt động: Từ nhỏ sống chung với mẹ, lớn lên đi học đến lớp 3 thì nghỉ, làm thuê sinh sống.

- Tiền án, tiền sự: Chưa.

- Bị cáo tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Tô Thanh C:

Bà Tô Thị Kim X, sinh năm 1979; trú tại Ấp Đông Bình Nh, xã Vĩnh Th, huyện Châu Th, tỉnh An G, nghề nghiệp: Chăn nuôi; là mẹ của bị cáo (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Văng Thị V là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An G. (có mặt)

- Người bị hại:

1/- Lưu Diệu H, sinh năm: 1988 (vắng mặt)

2/- Trương Văn T, sinh năm 1989 (vắng mặt)

3/- Nguyễn Thị D, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Cùng cư trú: Ấp Đông Bình Nh, xã Vĩnh Th, huyện Châu Th, tỉnh An G.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/- Bùi Thị Kim Ng, sinh năm 1977 (có mặt)

2/- Dương Hoàng V, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2003 (có mặt)

3/- Huỳnh Thanh T (Kh), sinh ngày 05 tháng 8 năm 2002 (có mặt)

4/- Dương Văn Đ, sinh năm 1969 (có mặt)

Cùng cư trú: Ấp Đông Bình Nh, xã Vĩnh Th, huyện Châu Th, tỉnh An G.

- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/- Dương Văn Đ, sinh năm 1969, là người đại diện hợp pháp của Dương Hoàng V (có mặt)

2/- Đỗ Thị Ch, sinh năm 1956, là người đại diện hợp pháp của Huỳnh Thanh T (Kh) (có mặt).

Cùng cư trú: Ấp Đông Bình Nh, xã Vĩnh Th, huyện Châu Th, tỉnh An G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thấy nhà anh Trương Văn T ngụ ấp Đông Bình Nh, xã Vĩnh Th, huyện Châu Th, tỉnh An G khóa cửa, không có người trông giữ, nên vào khoảng 11 giờ ngày 07/06/2017, Dương Hoàng V sinh ngày 07/7/2003 rủ và điều khiển xe mô tô loại xe Wave màu xanh, không gắn biển số chở Tô Thanh C sinh ngày 22/7/2000 và Huỳnh Thanh T sinh ngày 05/8/2002 đến nhà anh T để tìm tài sản lấy trộm. C, V, T leo qua hàng rào lưới B40 vào trong sân nhà anh T, C leo cửa sổ bên hông nhà đột nhập vào trong, còn V và T ở bên ngoài canh giới. C đi vào phòng ngủ mở ngăn tủ bằng nhựa màu xanh đựng quần áo lấy trộm 01 máy điện thoại di động cảm ứng hiệu Angcall màu hồng, 01 máy điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung màu đen và chiếc lắc kiểu khoen lật N, vàng 18 kra, trọng lượng 01 chỉ 05 phân 02 li. Có chuyen 02 máy điện thoại di động ra đưa cho V và T, còn chiếc lắc vàng thì C cất giấu. V và T kiểm

tra 02 máy điện thoại di động thấy không hoạt động được, nghi bị hư nên V và T ném bỏ 02 máy điện thoại di động xuống ao cá phía sau nhà anh T. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Có đem chiếc lắc vàng bán cho Bùi Thị Kim Ng chủ tiệm vàng “Ng L H” tại ấp Đông Bình Nh, xã Vĩnh Th, huyện Châu Th, tỉnh An G với giá 3.040.000đồng. Đến khoảng 11 giờ ngày 08/06/2017, C quay lại tiệm vàng “Ng L H” mua 01 chiếc nhẫn (nhẫn nam) vàng 18 kra, có đính hột màu trắng, trọng lượng 01 chỉ 6 li với số tiền là 2.550.000đồng, số tiền còn lại 490.000đồng C cất giữ.

Ngày 08/06/2017, Dương Hoàng V tiếp tục điều khiển xe mô tô loại xe Wave màu xanh, không gắn biển số chờ Huỳnh Thanh T đến nhà của anh T trèo qua cửa sổ đột nhập vào trong tìm tài sản để lấy trộm. Lúc này, anh T đi làm hồ về phát hiện V và T nhảy từ cửa sổ trong nhà và leo qua hàng rào lưới B40 bỏ chạy nên anh T truy hô “ăn trộm” và rượt đuổi theo bắt được V giao Công an xã Vĩnh Th lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khi nghe tin V bị Công an xã Vĩnh Th mời làm việc, C đến nhà chú ruột tên Nguyễn Tấn T kể lại sự việc đi trộm tài sản của anh T cho Tuyết nghe và đưa cho T 01 chiếc nhẫn vàng 18Kra, trọng lượng 01 chỉ 6 li cùng số tiền 490.000đồng nhờ T đến tiệm vàng “Ng L H” bán chiếc nhẫn và chuộc lại chiếc lắc vàng (do C lấy trộm ở nhà anh T) để giao nộp lại cho Công an tạm giữ.

Tang, vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc lắc vàng 18kra, trọng lượng 01 chỉ 05 phân 02 li, kiểu khoen lật N. (đã trao trả lại cho Nguyễn Thị D).
- 01 máy điện thoại di động cảm ứng hiệu Angcall màu hồng (đã trao trả lại cho Lưu Diệu H).
- 01 (một) xe mô tô loại xe Wave màu xanh đã qua sử dụng, không gắn biển số, nhãn hiệu HONOR, màu sơn: xanh, dung tích xi lanh: 107 cm³, số máy: 409201, số khung: 409201.

Đồ vật liên quan đến vụ án:

- 01 chiếc nhẫn có đính hột màu trắng loại vàng 18kra, trọng lượng 01 chỉ 06 li (đã trao trả cho Bùi Thị Kim Ng).

Căn cứ kết luận về việc định giá tài sản tang vật số: 66 /KL.HĐ ngày 28/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, kết luận: 01 chiếc lắc vàng 18kra, trọng lượng 01 chỉ 05 phân 02 li, độ tuổi vàng là năm tuổi chín, kiểu khoen lật N có giá là: 2.000.000đồng x 1,52 chỉ x 100% = 3.040.000đồng; 01 máy điện thoại di động cảm ứng hiệu Angcall màu hồng, đã qua sử dụng, có giá bán là: 300.000đồng x 50% = 150.000đồng; 01 máy điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung màu đen, không còn sử dụng được, có giá trị là 0 đồng. Tổng giá trị tài sản là: **3.190.000đồng**. (Bút lục số: 139)

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 2282/C54B ngày 10/7/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh Kết luận:

Tại thời điểm giám định (tháng 7 năm 2017) Tô Thanh C có độ tuổi từ 17 năm đến 17 năm 06 tháng. (Bút lục số: 140)

Ngày 31/7/2017, Tô Thanh C bị khởi tố điều tra.

Tại bản cáo trạng số 27/VKS.HS ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Th, tỉnh An quyết định truy tố để xét xử bị cáo Tô Thanh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Tô Thanh C, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tô Thanh C với mức án từ 06 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo thống nhất với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Th truy tố bị cáo Tô Thanh C về tội “Trộm cắp tài sản” và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 60 xử phạt bị cáo với mức án nhẹ theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Trong giai đoạn điều tra người bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác, nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Th, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Th, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Tô Thanh C khai nhận:

Vào khoảng 11 giờ ngày 07/06/2017, V rủ và điều khiển xe mô tô loại xe Wave màu xanh, không gắn biển số chở bị cáo và T đến nhà anh T để tìm tài sản lấy trộm. Bị cáo leo cửa sổ bên hông nhà đột nhập vào trong nhà, còn V và T ở bên ngoài canh giới, bị cáo lấy trộm 01 máy điện thoại di động cảm ứng hiệu Angcall màu hồng, 01 máy điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung màu đen và chiếc lắc kiểu khoen lật N, vàng 18 kra, trọng lượng 01 chỉ 05 phân 02 li. Bị cáo chuyển 02 máy điện thoại di động ra đưa cho V và T, còn chiếc lắc vàng thì bị cáo cất giấu. V và T kiểm tra 02 máy điện thoại di động thấy không hoạt động được, nghi bị hư nên

V và T ném bỏ 02 máy điện thoại di động xuống ao cá phía sau nhà anh T. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày bị cáo đem chiếc lắc vàng bán cho chị Ng chủ tiệm vàng “Nga Liệt H” với giá 3.040.000đồng. Đến khoảng 11 giờ ngày 08/06/2017, bị cáo quay lại tiệm vàng “Nga Liệt H” mua 01 chiếc nhẫn (nhẫn nam) vàng 18 kra, có đính hột màu trắng, trọng lượng 01 chỉ 06 li với số tiền là 2.550.000đồng, số tiền còn lại 490.000đồng bị cáo cất giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa hôm nay còn phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo và đánh giá toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tô Thanh C đã có hành vi lấy trộm tài sản của người bị hại, tổng trị giá tài sản là 3.190.000đ.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Th đã truy tố bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[3] **Xét thấy:** Xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, bản chất lười biếng lao động, muốn có tiền tiêu xài, mà không phải bỏ công sức lao động, đây chính là động cơ nguyên nhân thúc đẩy bị cáo đi vào con đường phạm tội.

Việc phạm tội của bị cáo là lợi dụng tài sản không có người trông giữ là thời điểm thuận lợi để bị cáo thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, làm mất trật tự trị an tại địa phương, làm hoang mang lo lắng và bất bình trong quần chúng nhân dân, do đó cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm, nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo để trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng để răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Tuy nhiên có xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nhận tội, bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế và căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 2282/C54B ngày 10/7/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh Kết luận: Tại thời điểm giám định (tháng 7 năm 2017) Tô Thanh C có độ tuổi từ 17 năm đến 17 năm 06 tháng. Do đó, áp dụng khoản 1 Điều 74 và Điều 60 của Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[4] **Đối với:**

- Dương Hoàng V sinh ngày 07/7/2003 thực hiện hành vi lấy trộm tài sản cùng với Tô Thanh C. V chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh

sát điều tra - Công an huyện Châu Th cho gia đình bảo lãnh để giám sát, giáo dục là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

- Huỳnh Thanh T sinh ngày 05/8/2002 thực hiện hành vi lấy trộm tài sản cùng với Tô Thanh C. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành chuyển xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

- Bùi Thị Kim Ng khi mua chiếc lắc vàng 18kra, trọng lượng 01 chỉ 05 phân 02 li, kiểu khoen lật N do Tô Thanh C bán, Ng không biết tài sản do phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

- Tại phiên tòa Tô Thị Kim X cho biết: X là mẹ ruột của Tô Thanh C, C sinh ngày 22/7/2000, Việc C đi lấy trộm tài sản X không biết.

- Tại phiên tòa Dương Văn Đ trình bày: Đ là cha ruột của Dương Hoàng V, V sinh ngày 07/7/2003. Chiếc xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu HONOR, không gắn biển số là của Đ, do xe rơi mất biển số nên Đ để xe ở nhà, việc V lấy xe chở C và T đi trộm tài sản Đ không hay biết. Đ yêu cầu nhận lại xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại.

- Tại phiên tòa Đỗ Thị Ch cho biết: Ch là mẹ ruột của Huỳnh Thanh T, T sinh ngày 05/8/2002, Việc T đi lấy trộm tài sản Chúc không biết.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Trương Văn T và Lưu Diệu H cùng cho biết: Vào khoảng 16 giờ ngày 07/06/2017, T và H về nhà phát hiện mất trộm tài sản như nội dung vụ án đã nêu. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/6/2017 T đi làm về nhà phát hiện V và T đột nhập vào trong nhà T, nên T truy hô đuổi bắt được V cùng tang vật xe mô tô không biển số giao Công an. Đối với máy điện thoại di động cảm ứng hiệu Angcall màu hồng, bị kẻ trộm ném xuống ao nước làm hư hỏng và máy điện thoại di động cảm ứng hiệu Samsung màu đen, không còn sử dụng được bị kẻ trộm ném xuống ao nước không mò tìm được, T và H không yêu cầu bồi thường. (Bút lục số: 33-34; 35-36; 67-70; 72-74)

- Nguyễn Thị D cho biết: D có đưa cho H (con dâu) 01 chiếc lắc vàng 18Kra, trọng lượng 01 chỉ 05 phân 02 li, kiểu khoen lật N cất giữ giùm, thì bị mất trộm. Hiện nay D đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường. (Bút lục số: 75-78)

[6] Tang, vật chứng trong vụ án:

Theo quyết định chuyển vật chứng số 21/VKS-HS ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Th gồm có:

- 01 (một) xe mô tô loại xe Wave màu xanh đã qua sử dụng, không gắn biển số, nhãn hiệu HONOR; màu sơn: xanh, dung tích xi lanh: 107 cm³, số máy: 409201, số khung 409201, việc V lấy xe chở C và T đi trộm tài sản Đ không hay biết. Do đó, nghĩ nên trả lại cho Dương Văn Đ là hoàn toàn phù hợp.

- Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố : Bị cáo Tô Thanh C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1 Điều 74, Điều 60 Bộ luật hình sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt: Tô Thanh C **09** (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án 31/10/2017.

Giao bị cáo Tô Thanh C cho Ủy Ban nhân dân xã Vĩnh Th, huyện Châu Th, tỉnh An G, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho ông Dương Văn Đ 01 (một) xe mô tô loại xe Wave màu xanh đã qua sử dụng, không gắn biển số, nhãn hiệu HONOR; màu sơn: xanh, dung tích xi lanh: 107 cm³, số máy: 409201, số khung 409201.

- Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tô Thanh C phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo C, những người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/10/2017). Những người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế độ án treo cho bị cáo Tô Thanh C)

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Phòng KTNV-THA, TAND tỉnh;
- Công an huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Thám

